

Số: 368/2023/QĐDS-PT  
Ngày: 20 – 6 - 2023  
V/v: Yêu cầu xác định cha cho con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Chung Văn Kết

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Công Mươi

Bà Lê Thúy Cầu

***- Thư ký phiên họp:*** Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Ông Trần Ngọc Đám - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 663/2022/TLPT-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 về “Yêu cầu xác định cha cho con”.

Do Quyết định giải quyết việc dân sự số 1248/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp số 2697/2023/QĐPH-PT ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa:

***1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Q, sinh năm 1982; Nơi cư trú: 16310 Ridgehaven Driver, 204 San Leandro, CA 94578, USA.

***Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Trần Lê Thuận, sinh năm 1996 (vắng mặt) và ông Ngô Hữu Quyết, sinh năm 1995 (có mặt) (Giấy ủy quyền ngày 08/9/2020 do Tổng lãnh sự quán Việt Nam

tại San Francisco, Hoa Kỳ chứng nhận); Nơi cư trú: Lầu 7 Star Building, 33ter-33bis MĐ, phường ĐK, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Luật sư Trần Văn Trí, là Luật sư Công ty Luật TNHH Sài Gòn Phú Sỹ (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

2. *Người bị yêu cầu:* Ông Trần E, sinh năm 1940 (chết năm 2020); nơi chết: 107/3E TT, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

3. *Người làm chứng:*

3.1. Ông Huỳnh Văn R, sinh năm 1956; Nơi cư trú: thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

3.2. Ông Trần Kim T; sinh năm 1940; Nơi cư trú: 254 NT, phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Tại đơn yêu cầu và các bản tự khai, bà Q có người đại diện hợp pháp ông Ngô Hữu Quyết và ông Trần Lê Thuận trình bày:*

Ông Trần E và mẹ bà Q là bà U trước đây có quan hệ tình cảm và có một người con chung là bà Q (lúc đó tên là Nguyen Cuc Phuong Anh). Sau này lúc bà Q vẫn còn nhỏ mẹ bà đưa bà định cư tại Hoa Kỳ đến năm 1997 bà được ông John James Gardener nhận nuôi sau đó lấy tên là Q, trong hồ sơ nhận con nuôi vẫn thể hiện cha ruột của bà là ông Trần E.

Từ lúc trưởng thành đến nay, mẹ bà nhiều lần tạo cơ hội đưa bà về Việt Nam để hai cha con được nhìn nhận và thăm nom nhau. Tuy nhiên, vì nhiều lý do, bà và ông Trần E vẫn chưa có cơ hội để thực hiện các thủ tục pháp lý nhằm hợp pháp hóa quan hệ cha con tại Việt Nam, việc bà là con của ông Trần E được nhiều người thân, bạn bè thân thiết của ông Trần E biết đến qua những lần ông Trần E nói chuyện và dẫn bà đi giới thiệu với mọi người.

Cuối năm 2019, ông Trần E thông báo là ông bị ung thư, nhưng vì dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ở Hoa Kỳ nên bà không thể về chăm nom. Đến ngày 12/02/2020, ông Trần E mất tại hẻm 107 TT, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ đó đến nay, bà không thể về Việt Nam để lo ma chay cho cha mình là ông Trần E vì tình hình dịch bệnh chưa ổn định.

Nay bà yêu cầu Tòa án xác định ông Trần E là cha ruột của bà.

*Người làm chứng:*

- Ông Huỳnh Văn R trình bày tại bản tự khai như sau: Ông là em con mẹ hai của ông Trần E, ông và ông Trần E quen biết từ thời giải phóng, có lên xuống thăm nom thân thiết; là người chăm bệnh lúc ông E gần chết đồng thời là người chôn cất ông E tại địa chỉ thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau khi chôn cất ông E thì ông giữ giấy tờ, hồ sơ cá nhân của ông E sau đó giao lại cho bà Q.

Ông có nghe về việc ông E có đưa con ở nước ngoài, định cư ở Mỹ và có về thăm ông E nhiều lần nhưng sau này do dịch bệnh nên không thể về lúc ông E mất cho đến nay. Ông biết sự việc này vì ông E nhiều lần kể sự việc có con ở Mỹ, đồng thời cô Hồng là mẹ của con ông E có nhiều lần gọi điện hỏi thăm, ông được ông E cho xem hình ảnh chụp chung của hai người và sau này khi nhìn thấy hình ảnh của bà Q thì ông nhận ra là người mà ông E giới thiệu.

- Ông Trần Kim T trình bày tại bản tự khai như sau: Ông và ông Trần E là bạn thân của nhau hơn 60 năm từ năm 1955 đến nay, lúc đó ông và ông E mới 15 tuổi cùng đi kháng chiến chống Pháp (giao liên) và tập kết ra miền Bắc học tập, là học sinh miền Nam. Do mối thân tình và gần gũi lâu năm ông E có kể lại cho ông nhiều lần là có người con gái rơi hiện tại được biết con gái đang sống tại Mỹ. Ông E mất tháng 02 năm 2020 do bạo bệnh và được chôn cất tại quê nhà huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Ông và các bạn ông E là học sinh miền Nam có đến viếng. Trước đây lúc ông E còn sống và khỏe mạnh, cô con gái có về thăm ông E, có đi chơi với cha và chụp hình. Tôi và ông E có cùng đi chơi vài lần, ăn uống chung và có thấy cô con gái này của ông E.

*Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 1248/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:*

Không chấp nhận việc bà Q yêu cầu xác định ông Trần E, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1940 là cha ruột của bà Q.

Trong các ngày 15/12/2021, 16/12/2021, bà Q và người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu có đơn kháng cáo toàn bộ quyết định sơ thẩm.

*Tại phiên họp phúc thẩm:*

- Người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; Đề nghị xem xét chứng cứ là người làm chứng hiểu biết mối quan hệ cha con giữa ông Trần E và bà Diana, để sửa quyết định sơ thẩm theo hướng công nhận theo yêu cầu của bà Diana.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng:

Tại phiên họp, những người làm chứng đã có lời khai nên không cần thiết triệu tập đến phiên họp như đề nghị của phía người yêu cầu.

Người yêu cầu có cung cấp thêm chứng cứ mới: Bản tự khai ngày 27 tháng 4 năm 2023 (đã được hợp pháp hóa Lãnh sự) của bà U là mẹ ruột của người yêu cầu bà Q.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của người yêu cầu bà Q, thấy rằng:

Theo khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng.

Trong vụ việc này, mặc dù người yêu cầu không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh mối quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa ông Trần E và bà U. Đồng thời tại thời điểm giải quyết ông Trần E đã chết ngày 12 tháng 02 năm 2020 và không còn bất kỳ người thân nào có quan hệ huyết thống với người yêu cầu nên không thể lấy mẫu giám định ADN được.

Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện:

- Tại Phán quyết của Tòa thượng thẩm quận Alameda California, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ ngày 16/5/1997 xác định cha ruột của bà Q là ông Trần E;

- Lời khai của những người làm chứng: như ông Huỳnh Văn R (là em trai mẹ kế, chôn cất ông Trần E), ông Trần Kim T (bạn thân ông E), bà Huỳnh Thị Ngọc Thoa (là hàng xóm của mẹ bà Q, biết rõ thời điểm mang bầu và sinh bà Q) và bà U (là mẹ ruột của bà Q) đều xác nhận: bà Q là con ruột ông Trần E và bà U.

[3]. Do đó, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bà Q, xác định ông Trần E là cha ruột.

[4]. Về lệ phí phúc thẩm: Bà Q không phải chịu lệ phí phúc thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 370, 371 và 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 88, Điều 101 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Áp dụng Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu bà Q, xác định ông Trần E, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1940 là cha ruột của bà Q.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, phúc thẩm:

- Về lệ phí sơ thẩm: Bà Q phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng là tiền tạm ứng lệ phí mà đương sự đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0093253 ngày 10/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, đương sự đã thi hành xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Về lệ phí phúc thẩm: Bà Q không phải chịu lệ phí phúc thẩm, trả lại cho bà Q số tiền 300.000 đồng đã tạm ứng theo Biên lai thu tiền số 0003493 ngày 17/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực  
pháp luật kể từ ngày tuyên  
án. *Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Người yêu cầu;
- Lưu: HS, VP, 14bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Chung Văn Kết**